

FREEDOM S1PS LOW

Giày an toàn sáng t áo và mũ c kỳ mại mũ giày
an toàn phả i đ đ theo g tyế c m phân s
t ư nhiên n độ n g

phòng thí nghiệm toàn c ố thấp này, dư ể chiế ỹ k nđộ n g t ự
 nhiên và c ơ sinh bản chấ n.FREEDOM SIPS mắ n đầ n s ẽ phần
 mũi giầy an toàn năng thoi thoi đ ả c g hữ n g nhậ n ESD và
 khả năng ch ố n g dâm thún g. Nh ệ , thoi g khí và hoàn
 toàn không ch ứa kim l



Những vật liệu cao cấp	lọc máy	D
lót bên trong	3D	lướ
trong	Đ	ốp SJ
để g		để x
ngoài	Đ	Không dệt
u	Đứng đầ	ETPU/CAO SU
i	Loại	Nanocarbon
	Phạm vi kích thước	S1 PS / SR, SC, chống tĩnh điện, CI, FO
		EU 35-50 / UK 3.0-14.0 / US 3.0-15.0
		JPN 21.5-33.0 / KOR 230-330
ng lượng	thấp	0.535 kg
ấn	hầu chu	EN ISO 20345:2022+A1:2024
		ASTM F2413:2024



hấp thụ **gót chân**
Sức hấp thụ **năng** lượng ở **gót**
chân **đảm** bảo hoặc **chạy** **lên** cơ
thể ng



Mũi giày an toàn bằng nano-carbon
Vật liệu công nghệ cao siêu nhẹ, bền bỉ, chống tĩnh điện, kim



Phần **trên thoáng khí**
Tăng độ ẩm và kiểm soát nhiệt độ môi trường lâu hơn.

Công nghiệp n:
Biên tập, lĩnh vực ô tô, Ngành công nghiệp, hạ

Môi trường:
rủi ro môi trường, Bề mặt cứng, c/min

Các hướng dẫn bảo trì:
giày, chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh giày thường xuyên và bảo vệ chúng bằng cách sử dụng các sản phẩm chăm sóc giày.

Sự miêu tả		Đơn vị đo lường	Đã thử nghiệm	EN ISO 20345		
Nhấn mạnh vào độ bền						
Trong	Top: khả năng chống nước	lòng	mg/cm/g	32.71	?	0.8
	Top: độ bền	lòng	mg/cm2	262	?	15
	Điểm bên trong	lòng	mg/cm/g	37.07	?	2
	Điểm bên trong	lòng	mg/cm2	297	?	20
Điểm bên ngoài		chu kỳ	Dry 25600 cycles/Wet 12800 cycles	25600/12800		
Điểm bên ngoài						
Điểm bên ngoài	Chống mài mòn (ngoài)	mm	114	?	150	
	Chống trượt (bên trong) - Ceramic + NaLS - Trượt gót	ma sát	0.47	?	0.31	
	Chống trượt (bên ngoài) - Ceramic + NaLS - Trượt gót	ma sát	0.45	?	0.36	
	Chống trượt (bên trong) - Glycerin - Trượt gót	ma sát	0.35	?	0.19	
	Chống trượt (bên ngoài) - Glycerin - Trượt gót	ma sát	0.32	?	0.22	
	Giá trị điện trở	megaohm	42.6	0.1 - 1000		
	ESD Giá trị	megaohm	20	0.1 - 100		
	Hấp thụ năng lượng	J	33	?	20	
	Điểm bên ngoài					
	Nanocarbon					
Mũi giày an toàn chống va đập (khả năng cách sau va đập 100J)		mm	N/A	N/A		
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)		mm	N/A	N/A		
Mũi giày an toàn chống va đập (khả năng cách sau va đập 200J)		mm	16.5	?	14	
Mũi giày an toàn chống nén (khả năng cách sau khi nén 15kN)		mm	23.0	?	14	

Kích thước thép:

Chú ý: Sản phẩm này đã được chứng nhận bởi nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự đồng ý bằng văn bản.



HEAD-TO-TOE PROTECTION



Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.



www.safetyjogger.com